

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Ông Trần Hải Đăng.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang: Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2017 tại Trụ sở UBND xã Đồng Vương huyện Yên Thế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSST ngày 30/7/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/HSST-QĐ ngày 09/8/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn P**, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký HKTT: xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh, thành Bắc Giang;

Chỗ ở: Bản Chàm, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hoá: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1947 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1954; Có vợ là Đinh Thị T, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng.

- Anh Phạm Hồng V, sinh năm 1984.

Chỗ ở: Phố Cả Trọng, thị trấn Cầu gò, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1975.

Chỗ ở: Thôn Hôi, xã Phồn Xương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 29/QĐ-KSĐT ngày 28/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự:

Vào khoảng 10 giờ ngày 05/6/2017, Phạm Văn P điều khiển xe mô tô của mình từ nhà đi mua ma túy mục đích để sử dụng. Đến khu vực thôn Đền Quan, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế thì P gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ đang đứng ở ven đường. P nói chuyện và hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó đồng ý và bán cho P 01 túi nilon màu trắng, in chữ màu xanh, một đầu hàn kín, một đầu bị rách, bên trong đựng: 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc (không có bảm dính gì); 01 ống nước Novcain; 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong cả hai gói đều đựng chất cục bột màu trắng là chất Heroine, với giá tiền là 200.000 đ. Sau khi mua được ma túy thì P cất giấu ma túy vào túi quần bên trái của mình và đi về. Trên đường về thì bị lực lượng Công an huyện Yên Thế cùng Công an xã Tam Hiệp kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như trên.

Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có 01 sim kèm theo, số IMEI 1: 357968/06/735024/8, số IMEI 2: 359768/06/735025/5; 01 xe mô tô nhãn hiệu Henge Wave α màu sơn xanh, xe không có biển kiểm soát, không có yếm, không có gương chiếu hậu, đèn chiếu sáng bị vỡ, yên xe tách rời khỏi vị trí bắt ốc, số khung RMEDCGFME6A000203, số máy RMEQH1P50FMG-5000203.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế đã Quyết định trưng cầu giám định số 107 đối với vật chứng đã được niêm phong có ký hiệu “QT”. Tại Kết luận giám định số 857/KL- PC54 ngày 06/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01(một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, in chữ màu xanh đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,413 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn P trình bày nguồn gốc số tiền mua ma túy là của P lao động có được. Cơ quan điều tra tiến hành cho Phạm Văn P thực nghiệm điều tra hành vi mua ma túy và cất giấu ma túy trong túi quần bên trái của mình. Kết quả: Phạm Văn P thực hiện thuần thục các động tác.

Về nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Henge Wave α màu sơn xanh, xe không có biển kiểm soát là tài sản của P. P khai mua lại của anh Nguyễn Xuân H ở bản Hom, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, khi mua không có đăng ký. Quá trình sử dụng đã bị rơi mất biển số xe. Hiện nay anh H vắng mặt tại địa phương

nên không làm việc được. Tiến hành tra cứu xác định: Chiếc xe mô tô này không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng và có biển kiểm soát 14P1-7205, chủ xe là Nguyễn Đức T ở thôn Bình Khê, xã Đồng Triều, tỉnh Quảng Ninh. Tiến hành làm việc với anh T, anh T xác định có chiếc xe mô tô này và đã bán cho người không quen biết từ năm 2013.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 29/QĐ-KSĐT ngày 28/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Thế để xét xử đối với bị cáo Phạm Văn P có lý lịch nêu trên về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 29/QĐ-KSĐT ngày 28/7/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phạm Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Căn cứ khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm đ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Phạm Văn P từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2017.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng.

Bị cáo Phạm Văn P không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn P có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, Kết luận

giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 05/6/2017, tại thôn Đền Quan, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác công an huyện Yên Thế phối hợp với công an xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế bắt quả tang đối với Phạm Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,413 gam mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Như vậy bản cáo trạng số 29/QĐ-KSĐT ngày 28/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Phạm Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trong những năm gần đây, trên địa bàn huyện Yên Thế tình hình tệ nạn về ma túy có chiều hướng diễn biến phức tạp, nhiều con nghiện đã thực hiện các hành vi phạm tội như Trộm cắp tài sản, Cướp tài sản...lấy tiền mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,413 gam chất ma túy Heroine. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hứa sửa chữa nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật XHCN.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên. HĐXX xét thấy: Bị cáo bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Còn theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Do đó cần áp dụng các điều luật có lợi cho bị cáo theo các quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13, để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, song cần bắt bị cáo cách ly với đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân lương thiện

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng hộ nghèo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Văn P ngày 05/6/2017, do P không biết tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, in chữ màu xanh đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,413 gam là tang vật của vụ án nay cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14P1-7205, P mua của anh Nguyễn Xuân H ở Bản Hom, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo P không đề nghị được xin lại chiếc xe tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo có ý kiến không xin lại nhưng chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo P.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có 01 sim kèm theo là tài sản của P không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo P có đề nghị được trả lại nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo là đối tượng hộ nghèo nên miễn tiền án phí cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điều 33 BLHS năm 1999; điểm đ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Phạm Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/6/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn P.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 điều 41 BLHS; khoản 1; điểm a, b, đ khoản 2, Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt

ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, in chữ màu xanh đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng 0,413 gam và 01 xilanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc, 01 ống nước Novcain .

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn P chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14P1-7205; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có 01 sim kèm theo.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 99; Điều 231 và Điều 234 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Miễn tiền án phí cho bị cáo. .

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Công an huyện Yên Thế;
- THA huyện Yên Thế;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Chung